

GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

○ VŨ DUY YÊN*

1. Tâm lí học Marxit đã chứng minh: nhân cách hình thành trong hoạt động. Nội dung hoạt động (giao tiếp) của chủ thể thế nào sẽ hình thành nên nhân cách thế ấy. *Giáo dục (GD) là hoạt động xã hội và mang nội dung xã hội. Xã hội hóa giáo dục (XHHGD) chính là làm theo bản chất, quy luật vốn có của GD để cho hoạt động GD được tiến hành một cách tích cực, rộng rãi, khoa học, hiệu quả hơn.* Mức độ, phạm vi XHHGD tùy thuộc vào trình độ dân trí của cộng đồng, dân tộc; sự hội nhập của cộng đồng, dân tộc với khu vực và thế giới. Dân trí càng cao, sự hội nhập càng rộng, càng sâu thì nội dung và phạm vi XHHGD cũng càng sâu, càng rộng.

Các quy luật của hiện thực đều vận động, tồn tại một cách khách quan. Nhận thức của con người chỉ dần dần khám phá ra các quy luật và chỉ tiệm cận đến các quy luật, chân lí ấy mà thôi. Nhận thức về XHHGD cũng không nằm ngoài quy luật đó. Năm 1943, trong "Đề cương văn hóa", Đảng ta đã xác định 3 phương châm xây dựng một nền văn hóa mới là: *Dân tộc, khoa học, đại chúng.* GD là một bộ phận quan trọng của văn hóa nên cũng tuân theo 3 phương châm đó. Phương châm "đại chúng" chính là XHHGD. Những năm sáu mươi của thế kỉ XX ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa, Đảng ta đề ra 3 phương châm của GD là: *«học đi đôi với hành, GD kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội».* Đến cuối những năm bảy mươi của thế kỉ XX, ba phương châm trên phát triển thành nguyên lí GD; và đến năm 1998, nguyên lí này được đưa vào Luật Giáo dục như sau: *Học đi đôi với hành, GD kết hợp với lao động sản xuất, lí luận gắn liền với thực tiễn, GD của nhà trường kết hợp với GD gia đình và giáo dục xã hội* (mục 2, điều 3).

Thực chất của các phương châm, nguyên lí trên chính là XHHGD được khái quát rất cô đọng và dùng theo thuật ngữ ngày đó. Đến cuối những năm chín mươi của thế kỉ XX, thuật ngữ XHHGD

được đưa ra với 4 nội dung là: 1) *Giáo dục hóa xã hội:* làm cho xã hội trở thành một xã hội học tập; 2) *Cộng đồng hóa trách nhiệm:* vận động toàn dân chăm sóc thế hệ trẻ; phối hợp chặt chẽ giữa GD nhà trường với GD gia đình và xã hội, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các tổ chức đoàn thể, các cơ sở sản xuất, kinh doanh đóng góp xây dựng GD; 3) *Đa dạng hóa loại hình đào tạo;* 4) *Đa phương hóa nguồn lực.*

Với 4 nội dung này, rõ ràng chúng ta chưa đề cập được đầy đủ các thành tố của quá trình GD; mà ngay các vấn đề đã đề cập cũng chưa xây dựng được hoàn chỉnh. Ví dụ, nội dung "cộng đồng hóa trách nhiệm" chỉ coi các lực lượng GD ngoài nhà trường là những lực lượng "hỗ trợ" cho GD trong nhà trường - chủ yếu là về nhân vật lực để xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Họ chưa được coi như một chủ thể chính thức, có tư cách pháp nhân, tham gia đầy đủ vào các quá trình GD của nhà trường. Hạn chế này cũng là lẽ tất nhiên bởi cuối thế kỉ trước, trình độ dân trí nước ta còn có những hạn chế, đất nước chưa hội nhập, mở cửa. Ngày nay, đất nước đã mở cửa, dân trí nước ta đã được nâng lên, cả nước đã phổ cập THCS, một bộ phận lớn đã có trình độ THPT; hàng chục triệu người có trình độ ĐH và trên ĐH,... Chính những điều kiện thuận lợi đó đã giúp cho GD thực hiện XHH một cách toàn diện, rộng rãi, vượt ra ngoài phạm vi quốc gia.

2. Để hiểu nội dung XHHGD một cách toàn diện, chúng ta phải xem xét XHH ở tất cả các thành tố của quá trình GD. Trong phạm vi bài này, chúng tôi chỉ nêu lên những quan điểm, định hướng về XHHGD ở từng thành tố như thế nào, chứ chưa xây dựng được nội dung XHHGD cụ thể ở từng thành tố đó.

1) *Về mục tiêu GD theo hướng XHH:* Trong thời mở cửa, hội nhập hiện nay, những công dân đào tạo ra không chỉ biết trực tiếp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc ở ngay trong nước, mà còn phải

* Trưởng Cao đẳng sư phạm Thái Bình

biết học tập, lao động, nghiên cứu ở nước ngoài; có khả năng giao lưu, trao đổi, hợp tác với tất cả các nước trên thế giới, đặc biệt là các nước tiên tiến để đưa đất nước phát triển.

2) Về nội dung GD theo hướng XHHGD.

Bên cạnh việc kế thừa, phát huy những truyền thống văn hóa dân tộc, chúng ta còn tiếp thu những tinh hoa văn hóa của thế giới, đặc biệt là cập nhật những kiến thức về khoa học, kỹ thuật và công nghệ tiên tiến. Nên chăng, nhà nước chỉ quản lý chương trình, không quản lý nội dung dạy học - đồng nghĩa với việc sẽ có nhiều giáo trình và sách giáo khoa cho một chương trình dạy học, chứ không phải chỉ có một bộ giáo trình, SGK thống nhất trên cả nước như hiện nay? Mỗi địa phương, mỗi trường, mỗi giáo viên có thể tự biên soạn lấy nội dung dạy học theo chương trình của Bộ, hoặc chọn một bộ giáo trình, sách giáo khoa nào bám sát chương trình, phù hợp với đối tượng mình dạy.

3) Về người dạy và người học theo hướng XHH

- Về người dạy: không nhất thiết phải có bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ theo chuẩn. Bất kể ai, nếu có năng lực giỏi, có kinh nghiệm phong phú về một lĩnh vực, vấn đề nào đó, phù hợp với một nội dung giáo dục của nhà trường đều có thể trình bày sáng kiến, phát minh, kinh nghiệm sống đó cho người học. Cũng không nhất thiết chỉ là người trong nước - mà nếu cần, có điều kiện, thì nên mời các giáo sư chuyên gia nước ngoài đến giảng dạy, trao đổi...

- Về người học: không nhất thiết phải hội đủ những điều kiện nhất định mới được theo học, mà quan trọng là họ có theo được hay không (với điều kiện khâu kiểm tra đánh giá kết quả học tập phải thật chính xác, khách quan). Nếu đạt, họ sẽ được cấp một tín chỉ hay chứng chỉ của trường. Làm như vậy sẽ tạo điều kiện cho người học phát huy tiềm năng, sở trường, hứng thú của mình, được học những điều cần thiết cho công việc, cho cuộc sống riêng. Việc quy định chương trình dạy học cho từng lớp, từng cấp chỉ áp dụng với HS phổ thông; còn các trường chuyên nghiệp, dạy nghề, CĐ, ĐH không quy định chương trình học cho từng năm, của từng ngành mà học theo tích lũy tín chỉ (hội đủ tín chỉ sẽ được cấp bằng). Việc học cũng không chỉ dành riêng cho tuổi trẻ mà cho mọi lứa tuổi để xây dựng một xã hội học tập, học tập suốt đời.

4) Một số yêu cầu khác

- Phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học cần năng động - tùy thuộc vào nội dung, hoàn cảnh, điều kiện, trình độ, năng lực, đặc điểm của cả người dạy lẫn người học mà lựa chọn sao cho phù hợp.

- Vấn đề kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục. Về nguyên tắc, GD là bên «cung» (sản phẩm nhân lực), chất lượng đào tạo phải do bên «cầu» (xã hội - khách hàng) đánh giá thì mới hợp lý, khách quan. Điều này chỉ có thể thực hiện được hoàn toàn với những «sản phẩm đã hoàn thành» (là những HS, SV đã tốt nghiệp ra trường đi vào cơ sở công tác). Đối với HS phổ thông (còn đang trong quá trình đào tạo), việc đánh giá thường xuyên từng nội dung, công đoạn cũng cần có sự tham gia «thẩm định» của xã hội để đảm bảo khách quan. Trong điều kiện dân trí nước ta hiện nay, các lực lượng GD ngoài nhà trường hoàn toàn có đủ khả năng tham gia đánh giá cùng với nhà trường trên cơ sở đôi bên thống nhất chuẩn mực, biểu điểm đánh giá. Tuy nhiên, để có cơ sở pháp lý cho sự tham gia này, chúng ta cần đưa các vấn đề trên vào Luật Giáo dục. Theo đó, các lực lượng GD ngoài nhà trường có tư cách pháp nhân, có quyền tham gia đầy đủ các hoạt động GD cùng với nhà trường.

- Nội dung kiểm tra đánh giá kết quả GD cần hướng tới cái đích cuối cùng của mục tiêu đào tạo là thành người lao động, biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống đời đời chứ không chỉ nhằm kiểm tra sự thông hiểu, nắm vững kiến thức đã học theo lối mòn của nền GD «ứng thí».

- Về nguồn tài chính cho GD: cần «đa phương hóa» nguồn lực (nhà nước, nhân dân, cá nhân, tập thể, trong và ngoài nước...), trong đó nhà nước giữ vai trò chủ chốt bởi GD là một phúc lợi xã hội.

Tóm lại, muốn hiểu và xây dựng được nội dung XHHGD một cách đầy đủ cần phải xem xét với tất cả các thành tố cấu thành quá trình GD; và mỗi thành tố lại phải xem xét trong những không gian, thời gian, hoàn cảnh cụ thể để có cái nhìn biện chứng, đề ra được các mục tiêu, nội dung phù hợp, khả thi, hiệu quả. Thực hiện XHHGD đầy đủ chính là xây dựng một nền «GD mở» toàn diện, tạo điều kiện thuận lợi, rộng rãi cho GD phát triển mạnh mẽ. □